

Đà Lạt, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Số: 122/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 – Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 28 tháng 10 năm 2022. Về việc “Ly hôn” giữa:

Người khởi kiện: Bà **Phan T. K. Ph**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thửa 191 TĐ 11 hẻm A, phường H, thành phố Đà Lạt.

Người bị kiện: Ông **Phan L. Q. H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thửa 191 TĐ 11 hẻm A, phường H, thành phố Đà Lạt.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà **Phan T. K. Ph** với ông **Phan L. Q. H**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: bà **Phan T. K. Ph** với ông **Phan L. Q. H** thỏa thuận thuận tình ly hôn.
 - Về con chung:
Vợ chồng có 01 con chung là Phan. Gi. H, sinh ngày: 08/6/2013. Hiện tại cháu Hưng đang sống cùng bà Phượng.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Phan T. K. Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên, ông Phan L. Q. H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đà Lạt;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;
- UBND phường 9, Tp Đà Lạt;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN GIAO NHẬN TÀI LIỆU

Vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 19 tháng 3 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Với thành phần gồm:

I. Bên nhận tài liệu:

Ông (bà) **Nguyễn Đặng Thị Thới**.

Đơn vị công tác: Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

II. Bên giao tài liệu:

Bà **Lê Thị Hạ** - Hòa giải viên

Tài liệu, giấy tờ giao nộp gồm:

1. Đơn khởi kiện ghi ngày 18/02/2021 và tài liệu kèm theo đơn:

- Bản chính: Giấy chứng nhận kết hôn;

- Bản sao: Giấy khai sinh Võ Phạm Diễm Quỳnh, Võ Phạm Thu Uyên, Sổ HKGD, CMND Phạm Thị Bích Thủy;

- Bản photo: CMND Võ Văn Bình.

2. Thủ tục Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện; Quyết định phân công thẩm phán phụ trách hòa giải, Quyết định chỉ định Hòa giải viên, Thông báo về việc chuyển vụ việc sang đối thoại, Giấy mời tham gia phiên hòa giải; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/3/2021.

Ngoài ra không giao nộp thêm tài liệu nào khác.

Biên bản đã được đọc lại cho các bên cùng nghe và ký tên dưới đây./.

BÊN THU GIỮ TÀI LIỆU

BÊN GIAO NỘP TÀI LIỆU

Nguyễn Đặng Thị Thới

Lê Thị Hạ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GHI NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI

Hôm nay, vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2021

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt

I. Thành phần tham gia:

- Hòa giải viên: Bà **Lê Thị Hạ**

- Người khởi kiện/người yêu cầu: Bà **Phạm Thị Bích Thủy**

Địa chỉ: 9A, An Dương Vương, Phường 2, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Điện thoại: 0356478995.

- Người bị kiện: Ông **Võ Văn Bình**

Địa chỉ: 9A, An Dương Vương, Phường 2, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Điện thoại: 0913691803;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Võ Phạm Diễm Quỳnh**, sinh ngày 08/11/2005.

Người đại diện hợp pháp của có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bố Võ Văn Bình**, mẹ: **Phạm Thị Bích Thủy**;

Cùng địa chỉ: 9A, An Dương Vương, Phường 2, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

- Thẩm phán tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Đặng Thị Thới**

Đã tiến hành phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tranh chấp/yêu cầu:

Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Bích Thủy trình bày: Tôi và Anh Bình kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện. Tuy nhiên trong quá trình chung sống chúng tôi không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nhiều, chồng tôi thường xuyên động tay, động chân với tôi, làm cho tôi lo sợ ngày càng nhiều.

Từ đó tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân đi đến bế tắc. Nay tôi xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với Anh Bình để hai bên có cơ hội tìm lại hạnh phúc của mình.

Ông Võ Văn Bình bày: Quan hệ hôn nhân giữa tôi và chị Thủy như lời trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, luôn phát sinh mâu thuẫn, tôi xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị Thủy, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Thủy xin ly hôn tôi cũng đồng ý ly hôn để trả tự do cho đôi bên.

Về con chung: Hai bên có 02 con chung là Võ Phạm Thu Uyên, sinh ngày 23/6/2000 nay đã trưởng thành và Võ Phạm Diễm Quỳnh, sinh ngày 08/11/2005 là người chưa thành niên. Chị Phạm Thị Bích Thủy nhận nuôi con Võ Phạm Diễm Quỳnh và yêu cầu anh Võ Văn Bình cấp dưỡng tiền nuôi cháu Quỳnh hàng tháng là 2000.000 đồng và

anh Bình cũng thống nhất cho chị Thủy nuôi cháu Quỳnh, bản thân anh sẽ cấp dưỡng 2000.000 đồng/ 01 tháng để nuôi con cho đến khi trưởng thành.

Đối với cháu Võ Phạm Diễm Quỳnh, sinh ngày 08/11/2005, được Hòa giải viên giải thích quyền và nghĩa vụ đối với việc cha mẹ ly hôn, thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ.

Về tài sản chung: Hai bên xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Hai bên xác định không có nợ chung.

- Hòa giải viên cũng đã gặp gỡ 2 bên, phổ biến, giải thích quyền, nghĩa vụ của 2 bên. Đồng thời gợi ý, tạo điều kiện để các bên đề xuất, trao đổi về phương án, giải pháp giải quyết vụ việc; Hỗ trợ, phân tích tính hiệu quả, khả thi của từng phương án, giải pháp giải quyết vụ việc; Động viên, phân tích những hạn chế bất cập của việc ly hôn và hòa giải để 2 bên khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của mình để cùng gắn bó, giữ gìn hạnh phúc gia đình cùng nuôi dạy con chung chu đáo.

II. Kết quả hòa giải:

Quá trình hòa giải tại Tòa án đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện thỏa thuận, thống nhất của các bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Kết quả hòa giải cụ thể như sau:

2.1. Những nội dung các bên đã thỏa thuận, thống nhất được:

- **Về việc ly hôn:** Hai bên thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn;

- **Về con chung:** Hai bên có 2 con chung là: Võ Phạm Thu Uyên, sinh ngày 23/6/2000 đã trưởng thành và Võ Phạm Diễm Quỳnh, sinh ngày 08/11/2005 là con chưa thành niên.

Đối với cháu Võ Phạm Diễm Quỳnh, sinh ngày 08/11/2005, qua giải thích quyền và nghĩa vụ thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ.

Hai bên thống nhất để Chị Phạm Thị Bích Thủy nuôi con Võ Phạm Diễm Quỳnh và anh Võ Văn Bình nhận cấp dưỡng tiền nuôi cháu Quỳnh hàng tháng là 2000.000 đồng.

- **Về tài sản chung:** Hai bên không có tài sản chung;

- **Về các khoản nợ chung:** Hai bên không có nợ chung.

2.2. Những nội dung các bên không thỏa thuận, thống nhất được:

.....
.....

III. Ý kiến của các bên về việc yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành

- Có yêu cầu

- Không yêu cầu

Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2021 và được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 01 bản, Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt lưu 01 bản.

**Các bên
tham gia đối thoại**
*(Ký và ghi rõ họ tên
hoặc điểm chỉ)*

**Thẩm phán
tham gia phiên họp**
*(Ký, ghi rõ họ tên,
và đóng dấu)*

Hòa giải viên
(Ký và ghi rõ họ tên)